TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số:220/2023/HS-PT
Ngày: 10/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tiến;

Các Thẩm phán: Ông Hồ Sỹ Hưng;

Ông Trần Quang Minh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Ngọc- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Sân Sài B phạm tội "Giết người", do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Sân Sài B (tên gọi khác: Không); sinh ngày 05/5/1979, tại huyện Q, tỉnh H. Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Sân Sửu S (*đã chết*) và bà Phan Thị L, sinh năm 1950; vợ: Sân Thị Hoa, sinh năm 1982; con: Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an, tỉnh H; có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo Sân Sài B: Ông Nguyễn Xuân G- Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại Sân Sài H:* Ông Sân Tiến P, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh H.

** Người phiên dịch:* Ông Vương Đức H, sinh năm 1986; địa chỉ: Trường trung học phổ thông V, thị trấn V, huyện V, tỉnh H.

Ngoài ra trong vụ án còn 01 người bị hại không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sân Sài B, sinh năm 1979, trú tại thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh H đi lao động làm thuê tại khu công nghiệp Tiên Sơn thuộc xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 29/5/2022 B đi xe khách từ tỉnh Bắc Ninh về nhà thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh H. Tối 30/9/2022 khi ăn cơm xong, B lên giường nằm nhưng không ngủ được, đến khoảng 03 giờ ngày 31/5/2022 B dậy lấy cơm ăn. Khi ăn xong B tự nghĩ mọi người trong thôn nói xấu B và không muốn cho B sinh sống tại thôn C. Nên B đến gian nhà bếp của gia đình lấy 02 con dao nhọn (01 con chuôi sắt dài 36,4cm, bản rộng 4,5cm và 01 con loại dao bầu dài cả chuôi 33,5cm, bản rộng nhất 7,3cm) cầm mỗi tay 01 con. B định là nhìn thấy ai thì B sẽ dùng dao để đâm chết người đó. B đi ra đứng và ngồi xổm ở sân trước cửa nhà hai tay cầm 02 con dao gõ vào nhau. Sau đó B nhìn thấy bà Mồ Vàng M (sinh năm 1962 người cùng xóm ở sát cạnh nhà B) dậy mở cửa đi ra sân nhà bà M. Khi bà M đến vị trí chuồng gà giáp ranh giữa sân (*nhà B và nhà bà M*) thì B liền chạy đến đứng phía tay trái, cách bà M khoảng 50cm, thân người gần như vuông góc với thân người của bà M và dùng con dao nhọn đang cầm ở tay phải đâm 01 phát theo chiều ngang trúng vào vùng mạn sườn bên phải bà M. Khi bị đâm bà M bỏ chạy về nhà đóng cửa lại ngồi xuống khóc. B đuổi theo không kịp quay lại đi về phía sân nhà mình, trên tay vẫn cầm theo 02 con dao. Sau đó bà M lại mở cửa đi ra về phía chuồng gà hô to nói là "*B cầm dao đâm chị rồi..*" và ngồi xuống do bị đau vết thương. Nghe thấy tiếng hô bà M, Sân Sài Chỉnh, sinh năm 1981 (*em trai ruột B ở sát cạnh nhà B*) dậy mở cửa đi ra sân nhìn thấy B mỗi tay cầm một con dao giơ lên dọa. Chỉnh bảo B bỏ dao xuống nhưng B không nghe Chỉnh đi lấy thuốc lào bịt vết thương cho bà M. B tiến lại gần thì Chỉnh bỏ chạy ra đường bê tông ra phía ngoài. B không đuổi theo mà đi bộ ra đường bê tông ý định là nếu thấy có người đi lại thì tiếp tục dùng dao để đâm chết. Khi B đi bộ được khoảng 80m thì nhìn thấy ông Sân Sài H, sinh năm 1959 người cùng thôn với B đang điều khiển xe mô tô BKS 23L1- 024.55 đi ngược chiều hướng từ phía trong ra. Lúc này B đứng giữa đường chặn ông H dừng xe lại, trên tay vẫn cầm 02 con dao và tiến đến vị trí ông H dừng xe. Ông H sợ quá nói "*Cháu ơi đừng làm thế*". B không nghe tiếp tục tiến về phía ông H, đứng sát bên trái đầu xe mô tô ông H cách khoảng 50cm, thì B dùng con dao nhọn đang cầm ở tay phải vung dao theo chiều ngang đâm liên tiếp vào người ông H 02 phát (01 phát trúng vào vùng ngực trái, 01 phát trúng vào vùng thắt lưng bên trái của ông H). Ông H ngã nghiêng về phía bờ tường bên phải theo chiều xe. Thấy vậy, B đi về nhà. Khi đến đoạn đường rẽ vào nhà, B chặt 01 cây chuối cạnh đường đem ra chắn ngang đường bê tông sau đó về nhà để

con dao bầu trên nóc chuồng gà, con dao còn lại vẫn cầm trên tay phải và đứng ở sân. Sau đó B bị các lực lượng chức năng phối hợp đến khống chế bắt quả tang cùng toàn bộ hung khí gây án (02 con dao nhọn..).

Kết quả khám nghiệm tử thi bị hại Sân Sài H được xác định:

- Vùng ngực bên trái: Cách đường giữa 6,5cm, cách đường dưới đòn 15,5cm có vết rách da dài 3,5cm nằm dọc, bờ mép sắc gọn, há rộng nhất 1,2cm, đầu dưới tù, đầu trên vuốt nhọn làm đứt sườn thủng vào trong khoang ngực; cơ ngực vùng vết thương bầm tụ máu, xương sườn 9 đứt hoàn toàn, xương sườn 8 đứt ½, đường đứt dài 3,5cm nằm ở vùng sụn xương sườn, làm rách màng ngoài tim, khoang ngoài màng tim tràn ngập máu, tâm nhũ phải có vết đứt cơ tim dài 3cm thấu vào trong buồng tim, từ miệng vết thương đến vết thương cơ tim dài 7cm.

- Vùng thắt lưng bên trái: Có vết rách da nằm ngang, bờ mép sắc gọn dài 2,8cm, đầu phía ngoài tù cách gai chậu bên trái 8cm, đầu phía trong vuốt nhọn cách đường giữa 8cm, sâu thủng vào trong ổ bụng;

Kết luận giám định pháp y tử thi số 192/KL-KTHS ngày 07/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Nguyên nhân chết của Sân Sài H: Vết thương thấu ngực, thủng tim; cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể của Sân Sài H do vật sắc nhọn gây ra.

Kết luận giám định số 3607/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên mảng bê tông ký hiệu A1, con dao ký hiệu A2, con dao ký hiệu A3 đều bám dính máu người, trong đó: Dấu vết bám trên mảng bê tông ký hiệu A1 là máu của Sân Sài H; không xác định kiểu gen từ dấu vết máu người bám dính trên con dao ký hiệu A2 do chất lượng dấu vết kém; dấu vết máu người bám dính trên con dao ký hiệu A3 là máu của Sân Sài B; các dấu vết nghi máu ký hiệu A4, A5 đều là máu người, trong đó: Dấu vết ký hiệu A4 là máu của Mồ Vàng M; dấu vết ký hiệu A5 là máu của Sân Sài B.

Kết luận giám định số 201/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Trong máu của Sân Sài B không có Ethanol (cồn).

Kết luận giám định số 3618/KL-KTHS ngày 15/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Sân Sài B.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 95/KLGĐ ngày 05/8/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần miền núi phía Bắc kết luận: Sân Sài B, sinh năm 1979 trú tại thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh H bị bệnh Rối loạn loạn thần do rượu-F10.5

(*theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi*); Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 31/5/2022, Sân Sài B bị bệnh Rối loạn loạn thần do rượu "*do hoang tưởng và ảo giác bị chi phối*", mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi; hiện tại Sân Sài B bị bệnh Rối loạn loạn thần do rượu giai đoạn bệnh thuyên giảm, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Kết luận giám định số 72/TgT ngày 19/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bà Mồ Vàng M, sinh năm 1962 tại thời điểm giám định là **7%**; cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc nhọn tác động với lực mạnh, hướng chếch chéo với trục cơ thể, từ sau ra trước gây nên vết thương thấu ngực và tổn thương màng phổi; vật gây thương tích tang vật (con dao số 1, như mô tả tại mục III.5.1) là hung khí có thể phù hợp để gây nên thương tích sẹo 02 và tổn thương màng phổi phải của Mồ Vàng M; tang vật (con dao số 2, như mô tả tại mục III.5.2) là hung khí không phù hợp để gây nên thương trên cơ thể của Mồ Vàng M.

Cáo trạng số 35/CT-VKSHG.P2 ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H truy tố bị cáo Sân Sài B về tội "Giết người" quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh H đã quyết định:

Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590, 591 của Bộ luật Dân sự; Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sân Sài B phạm tội "*Giết người*".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sân Sài B 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sân Sài B.

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Sân Sài B có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại Sân Sài H, người nhận tiền là anh Sân Tiến P; nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh H số tiền 125.180.000đồng *(Một trăm hai mươi lăm triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng).*

- Buộc bị cáo Sân Sài B có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Mồ Vàng M; nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh H số tiền 32.000.000 đồng *(Ba mươi hai triệu đồng)*.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/01/2023, anh Sân Tiến P người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Sân Sài B.

Tại phiên tòa, anh Sân Tiến P rút kháng cáo đối với phần yêu cầu bòi thường dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm vẫn chấp nhận yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Sân Sài B. Ngoài ra, anh P không cung cấp thêm tài liệu, tình tiết mới.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng, Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật và đơn kháng cáo của anh Sân Tiến P là hợp lệ, trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung, trong quá trình xét xử phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo, nhưng không cung cấp được tài liệu, bằng chứng mới; không có các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Mức án 20 (Hai mươi) năm tù mà Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Sân Sài B là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Anh P đã rút kháng cáo đối với yêu cầu tăng mức bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ đối với phần kháng cáo này. Đối với yêu cầu tăng nặng hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của anh Sân Tiến P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Kháng cáo của anh Sân Tiến P, người đại diện hợp pháp của bị hại trong hạn luật định, hình thức, nội dung phù hợp với quy định, do vậy được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét kháng cáo của anh Sân Tiến P (người đại diện hợp pháp cho bị hại Sân Sài H) tăng hình phạt áp dụng đối với bị cáo Sân Sài B:

Đối với kháng cáo của anh Sân Tiến P cho rằng Toà cấp sơ thẩm tuyên án 20 năm tù đối với bị cáo Sân Sài B là thiếu khách quan do bị cáo Sân Sài B không thành khẩn khai báo, không biết ăn năn hối cải, "Hội đồng xét xử tra hỏi không trả lời", Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Tại phiên toà, bị cáo Sân Sài B đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Xuất phát từ ý nghĩ hoang tưởng, ảo giác chi phối cho rằng "*Mọi người trong thôn nói xấu về mình và không muốn cho mình sống cùng thôn*". Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 31/5/2022, Sân Sài B đã thực hiện hành vi sử dụng con dao nhọn kim loại, một lưỡi, chuôi sắt, dài 36,4cm, rộng 4,5cm đâm bà Mồ Vàng M 01 phát trúng vào vùng mạn sườn bên phải và đâm ông Sân Sài H trú cùng thôn 02 phát (*01 phát trúng vào vùng ngực trái; 01 phát trúng vùng thắt lưng bên trái*). Hậu quả bà Mồ Vàng M bị tổn thương cơ thể tỷ lệ là 07%; ông Sân Sài H bị chết ngay tại chỗ. Bị cáo Sân Sài B bị bệnh: Rối loạn loạn thần do rượu giai đoạn bệnh thuyên giảm, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Do vậy, Bị cáo Sân Sài B không thuộc trường hợp bị coi là tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự, quy định tại Điều 21 Bộ luật hình sự, không phải là do bệnh lý tự phát sinh từ cơ thể của bị cáo Sân Sài B. Kết quả điều tra, lời khai của người làm chứng tại phiên toà đã xác định: Trong sinh hoạt hàng ngày, bị cáo B sống, làm việc thường xuyên uống rượu; theo quy tại Điều 13 Bộ luật Hình sự " *Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức, mất khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự"*.

Như vậy, bị cáo Sân Sài B là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý, được pháp luật bảo vệ; song chỉ vì hàng ngày bị cáo thường xuyên sử dụng rượu, dẫn đến hoang tưởng, ảo giác chi phối. Bị cáo đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm đâm 01 phát trúng vào vùng mạn sườn bên phải bị hại Mồ Vàng M, đâm 02 phát vào vùng ngực trái

và thắt lưng bên trái của bị hại Sân Sài H là vùng trọng yếu của cơ thể; dẫn đến hậu quả bị hại M bị thương tích 7% và bị hại H tử vong tại chỗ; việc bị hại M không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã tước bỏ quyền sống của bị hại H một cách trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sống của con người; gây nên mất mát đau thương cho gia đình bị hại H khi các con mất cha, vợ mất chồng; xâm hại đến sức khoẻ của bị hại M và gây nên sự đau đớn về thể xác đối với bị hại M; gây hoang mang, sợ hãi và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với những hành vi mà bị cáo Sân Sài B đã gây ra cho bị hại Sân Sài Huân và Mồ Vàng M, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Sân Sài B phạm tội "Giết người" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt *"Giết 02 người trở lên"* và *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo Sân Sài B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo ngay sau khi phạm tội đã tác động đến gia đình bồi thường cho gia đình bị hại H số tiền 19.120.000 đồng và bị hại Mồ Vàng M số tiền 8.000.000 đồng. Bị cáo có bệnh Rối loạn loạn thần do rượu (– F10.5) dẫn đến bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các căn cứ trên, xét thấy hình phạt 20 năm tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với các đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát, bác kháng cáo của anh P, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[2.2] Anh Sân Tiến P đã rút kháng cáo tăng thêm số tiền bồi thường, việc rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu này.

[3] Về án phí: Kháng cáo của anh Sân Tiến P không được chấp nhận tuy nhiên anh P là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, anh P có đơn xin miễn tiền án phí; căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội; miễn án phí hình sự phúc thẩm cho anh P.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường dân sự của anh Sân Tiến P.

[2] Không chấp nhận kháng cáo của anh Sân Tiến P (đại diện hợp pháp của bị hại Sân Sài H); giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Toà án nhân dân tỉnh H.

[3] Về án phí: miễn án phí hình sự phúc thẩm cho anh Sân Tiến P.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh H;
- TAND tỉnh H;
- Công an tỉnh H;
- TTG - CA tỉnh H;
- Cục THADS tỉnh H;
- Bị cáo (qua TTG);
- Bị hại (theo đ/c);
- Lưu HSVA, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tiến